

PHÒNG GD&ĐT TX ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TIỂU HỌC XUÂN SƠN

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế, năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	513	94	99	105	90	125
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	406	71	81	76	78	100
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất						
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	356 (69,4%)	61 (64,9%)	68 (68,7%)	81 (77,1%)	67 (74,4%)	79 (63,2%)
2	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	156 (30,4%)	32 (34%)	31 (31,3%)	24 (22,9%)	23 (25,6%)	46 (36,8%)
3	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)	1 (0,2%)	1 (1,1%)	0	0	0	0
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập						
1	Hoàn thành Xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	135(26,3)	47 (34,81%)	39 (22,89%)	49 (36,30%)		
2	Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	227 (44,25%)	11 (11,7%)	29 (29,3%)	26 (24,8%)	66 (73,3%)	95 (76%)
3	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	149 (29,04%)	35 (37,23%)	30 (30,3%)	30 (28,57%)	24 (26,7%)	30 (24%)
4	Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	2 (0,38%)	1 (1,1%)	1 (1,0%)	0	0	0
V	Tổng hợp kết quả cuối năm						
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	511 (99,62%)	93 (98,9%)	98 (99%)	105 (100%)	90 (100%)	125 (100%)
a	Trong đó: HS được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)	362 (70,6%)	58	68	75	66	95
b	HS được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)	13 (2,53%)	01 (1,1%)	0	02 (1,90%)	03 (3,33%)	07 (5,6%)
2	Ở lại lớp (tỷ lệ so với tổng số)	2(0,38%)	1(1,1%)	1 (1%)	0	0	0

Xuân Sơn, ngày 06 tháng 9 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Trần Thị Kim Liên